TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-3-2020
V/v tranh chấp ly hôn,
tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

2. Bà Võ Thị Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị Diễm K, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp PThA, xã PTA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: k5, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1985; Địa chỉ nơi cư trú: ấp PThA, xã PTA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lý Thị Diễm K trình bày: Chị và anh Phạm Văn S cưới nhau vào năm 2017, hôn nhân có tìm hiểu trước, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, sau khi cưới vợ chồng sống chung gia đình chị. Đến giữa năm 2018 thì phát sinh mẫu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiến nói chung và anh S thường xuyên nhận về đánh chị. Đến giữa năm 2019 thì vợ chồng không còn sống chung với nhau. Trong thời gian không còn sống chung thì anh chị không có gặp nhau để hàn gắn. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Phạm Văn S vì tình cảm không còn. Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Lý Quốc D, sinh ngày 25/6/2018, hiện cháu D đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng. Về tài sản chung: Chị và anh Phạm Văn S chung sống không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Chị và anh Phạm Văn S chung sống không nợ ai và không ai nợ vợ chồng anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai bị đơn anh Phạm Văn S trình bày: Lý do mẫu thuẫn là do vợ anh đua đòi vật chất, nay vợ anh yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý. Về con thống nhất theo lời trình bày của vợ anh, anh không cấp dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Lý Thị Diễm K và anh Phạm Văn S; về con chung: giao cháu Phạm Lý Quốc D, sinh ngày 25/6/2018 cho chị Lý Thị Diễm K được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Phạm Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: không có và không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ kiện tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 và Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

[2] Bị đơn anh Phạm Văn S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt anh S.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lý Thị Diễm K và anh Phạm Văn S là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn và hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014. Xét yêu cầu ly hôn của chị K đối với anh S, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị K với anh S là có thật và chị K yêu cầu ly hôn và anh S cũng đồng ý ly hôn. Từ đó, có thể nhận thấy rằng mối quan hệ vợ chồng chị K và anh S hoàn toàn không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Như vậy, xét thấy yêu cầu ly hôn của chị K là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"* và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, nên chấp nhận cho chị Lý Thị Diễm K ly hôn với anh Phạm Văn S.

[4] Về việc nuôi con: Chị Lý Thị Diễm K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phạm Lý Quốc D, sinh ngày 25/6/2018, không yêu cầu anh S cấp dưỡng và anh S cũng thống nhất theo yêu cầu của chị K, Hội đồng xét xử xét thấy, việc yêu cầu nuôi con của chị K là phù hợp với pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của chị Diễm K, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Diễm K không có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Do chị Lý Thị Diễm K trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn anh S không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về vấn đề này, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về nợ chung: Do chị Lý Thị Diễm K trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn anh S không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về vấn đề này, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHI4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc đương sự phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 53, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHI4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Diễm K, cho ly hôn giữa chị Lý Thị Diễm K và anh Phạm Văn S.

2. Về việc nuôi con: Chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị Diễm K:

2.1. Chị Lý Thị Diễm K được tiếp tục chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Lý Quốc D, sinh ngày 25/6/2018.

2.2. Anh Phạm Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Lý Thị Diễm K chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001052 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

4. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- UBND phường AT, TX.HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Lương Bằng